TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NK TP. C	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 58/2022/QĐST-DS	*NK, ngày 23 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 74/2022/TLST- DS ngày 03 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** Ông **Lương Quốc L**, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Số 591B, KV 4, P. Ba Láng, Q. CR, Tp. C.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà **Đinh Thị Hồng N**, sinh năm 1997. Địa chỉ: ấp Tân Thành Đông, xã Tân Hòa, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

**** Bị đơn*:** Ông **Thân Minh T**, sinh năm 1997

HKTT: 528D/8, KV Bình An, P. Long Hòa, Q. B, Tp. C.

Chổ ở hiện nay: Số 265A/6, KV.6, P. An Bình, Q. NK, Tp. C.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Lương Quốc L là bà Đinh Thị Hồng N và bị đơn ông Thân Minh T thống nhất tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng lập ngày 08/12/2021. Bị đơn ông Thân Minh T có trách nhiệm giao và lập thủ tục sang tên cho nguyên đơn ông Lương Quốc L phần đất diện tích 111.3m^2, thửa 451, loại đất ODT + CLN (trong đó có 89,4m^2 đất ODT, diện tích hành lang lộ giới 18m^2) tại giấy chứng nhận QSD đất số DA 439833, số vào sổ CS04307 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 04/5/2021 cho ông Thân Minh T đứng tên chủ sử dụng. Phần đất có vị trí, số đo cụ thể thể hiện tại bản trích đo địa chính số 41 ngày 26/4/2022 của Trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường Tp. C (*có kèm theo trích đo*).

Ông Lương Quốc L được quyền sử dụng các công trình, kiến trúc nằm trên diện tích đất này.

Về chi phí đo đạc, thẩm định: Số tiền là 3.000.000đồng do nguyên đơn ông Lương Quốc L tạm ứng. Nguyên đơn tự nguyện chịu chi phí này.

- Về án phí DSST: Nguyên đơn ông Lương Quốc L tự nguyện chịu 150.000đồng án phí vụ kiện nhưng được khấu trừ vào 300.000đồng tiền tạm ứng án phí mà ông L đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001677 ngày 25/02/2022. Ông Lương Quốc L được nhận lại 150.000.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát Q. NK;
- Chi cục THADS Q. NK;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Thị Thanh Trúc